

*Biên Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 2166/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. Bà Nguyễn Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1996;

Địa chỉ thường trú: Khu phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

2. Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1996;

Địa chỉ thường trú: Ấp 5, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đỗ Thị Thanh T và ông Nguyễn Duy K kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn tới thường xuyên cãi vã. Đến nay, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng tới mức không thể hóa giải. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, ông bà vẫn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đỗ Thị Thanh T và ông Nguyễn Duy K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Đỗ Thị Thanh T và ông Nguyễn Duy K mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003719 ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, bà Nguyễn Đỗ Thị Thanh T và ông Nguyễn Duy K đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: HS, VP, TP (3).

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Thắng**